

Soạn Chính tả lớp 2: Bàn tay dịu dàng

Câu 1 (trang 69 sgk Tiếng Việt 2 Tập 1): Nghe – viết: Bàn tay dịu dàng (từ Thầy giáo bước vào lớp ... đến thương yêu.)

Thầy giáo bước vào lớp. Thầy bắt đầu kiểm tra bài làm ở nhà của học sinh.

Khi thầy đến gần, An thì thào buồn bã:

- Thưa thầy, hôm nay em chưa làm bài tập.

Thầy nhẹ nhàng xoa đầu An. Bàn tay thầy dịu dàng, đầy trìu mến, thương yêu.

? Tìm những chữ cần phải viết hoa trong bài chính tả:

- Những chữ cần phải viết hoa trong bài chính tả : An, Thầy, Thưa, Bàn

? Khi xuống dòng, chữ đầu câu viết thế nào ?

- Khi xuống dòng, chữ đầu câu phải lùi vào 1 ô li và viết hoa.

Câu 2 (trang 69 sgk Tiếng Việt 2 Tập 1): Tìm 3 từ có tiếng mang vần ao, 3 từ có tiếng mang vần au.

Trả lời:

- Từ có tiếng mang vần ao : bảo, báo, bạo, cào, cáo, cạo, dạo, gạo, háo, hào, hảo, hảo, láo, lão, mào, mạo, nào, ...

- Từ có tiếng mang vần au: báu, cau, cẩu, đau, háu, lẩu, nhau, nhàu, kháu, thau, rau, sau, sáu, ...

Câu 3 (trang 69 sgk Tiếng Việt 2 Tập 1):

Em hãy phân biệt r/d/gi, uôn/uông khi nói và viết.

a) Đặt câu để phân biệt các tiếng sau:

Trả lời:

- da, gia, ra

+ Làn da của bà nội đã có nhiều nếp nhăn.

+ Gia đình em rất hạnh phúc.

+ Giờ ra chơi, cả lớp cười đùa vui nhộn.

- dao, rao, giao

+ Mẹ thái thịt bằng con dao sắc.

+ Tiếng rao của bác bán hàng từ xa vọng lại.

+ Cô giáo giao bài tập làm văn cho cả lớp.

b) Tìm tiếng có vần uôn hay uông thích hợp với mỗi chỗ trống:

Trả lời:

- Đồng ruộng quê em luôn xanh tốt.

- Nước trên nguồn đổ xuống, chảy cuồn cuộn.